

Số: 14/2023/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức
nghỉ công tác theo nguyện vọng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 04.10.12024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức
ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ,
công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán
bộ, công chức, viên chức nghỉ công tác theo nguyện vọng thuộc phạm vi quản lý
của tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của các
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nghỉ
công tác theo nguyện vọng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình, cụ thể
như sau:**

1. Đối tượng áp dụng

a) Công chức và đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số
46/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ nghỉ thôi việc theo quy
định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức.

b) Viên chức nghỉ thôi việc theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

c) Cán bộ cấp xã thôi giữ chức vụ, công chức cấp xã thôi việc theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

d) Cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã nghỉ tinh giản biên chế theo chính sách nghỉ hưu trước tuổi quy định tại Điều 5 hoặc theo chính sách thôi việc quy định tại Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

đ) Người được hưởng chế độ nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ công tác chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

e) Người tự nguyện nghỉ công tác do suy giảm khả năng lao động theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Lao động năm 2019 và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

f) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý sau khi từ chức, miễn nhiệm có đơn tự nguyện nghỉ công tác và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định tại Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ và tại Thông báo kết luận số 20-TB/TW ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật.

2. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức còn thời gian công tác dưới 12 tháng đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật.

b) Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ: Tiến sĩ; Bác sĩ, Dược sĩ đại học và sau đại học các chuyên ngành về y tế.

c) Cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị đánh giá có năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong quá trình công tác theo quy định tại Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

d) Cán bộ, công chức, viên chức được tuyển dụng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và chính sách thu hút của tỉnh.

đ) Người có tài năng trong hoạt động công vụ quy định tại Điều 69 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

e) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

f) Những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm; những người chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của cá nhân đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Mức hỗ trợ

Đối tượng nghỉ công tác theo nguyện vọng, ngoài được hưởng các chính sách theo quy định của Chính phủ còn được tính hỗ trợ một lần theo số tháng công tác đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc là 500.000 đồng/người/tháng (số tiền hỗ trợ không vượt quá 150.000.000 đồng/người).

4. Thời hạn chi trả hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức từ khi có Quyết định nghỉ công tác theo nguyện vọng

- a) Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: trong vòng 30 ngày làm việc.
- b) Đối với các đơn vị cấp huyện, cấp xã: trong vòng 45 ngày làm việc.

5. Kinh phí thực hiện

a) Đối với các cơ quan của Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và các hội được giao biên chế: Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên: Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào nguồn tài chính của đơn vị để xem xét việc áp dụng chính sách tại Nghị quyết này từ nguồn thu và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Hoàn trả kinh phí hỗ trợ

Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ công tác theo nguyện vọng nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 60 tháng kể từ ngày nghỉ công tác theo nguyện vọng thì phải hoàn trả số tiền hỗ trợ đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả hỗ trợ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết nếu các văn bản của Đảng và Nhà nước dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì các nội dung có liên quan được thực hiện theo quy định tại các văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Lao động TB&XH;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất